ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC TRÀ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 312 /QĐ-UBND	*Phước Trà, ngày 20 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Xây mới hệ thống thủy lợi tại thôn Trà Nhan xã Phước Trà

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC TRÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH-15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TTBXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TTBXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã về về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 06/02/2026 của Hội đồng nhân dân xã về về bổ sung danh mục và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của UBND xã Phước Trà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Xây mới hệ thống thủy lợi tại thôn Trà Nhan, xã Phước Trà;

Xét đề nghị của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã Phước Trà tại Tờ trình số 182/TTr-TTCUDVSNC ngày 17/4/ 2026; đề nghị của Phòng Kinh tế xã Phước Trà tại Tờ trình số 240/TTr-PKT ngày 19/4/2026, kèm theo Báo cáo số 239/TĐ -PKT ngày 19/4/2026 về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây mới hệ thống thủy lợi tại thôn Trà Nhan xã Phước Trà và các văn bản, hồ sơ liên quan kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây mới hệ thống thủy lợi tại thôn Trà Nhan xã Phước Trà với các nội dung chủ yếu như sau:

1.Tên công trình: Xây mới hệ thống thủy lợi tại thôn Trà Nhan xã Phước Trà.

2. Địa điểm xây dựng: xã Phước Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Người quyết định đầu tư: UBND xã Phước Trà.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và xây dựng KHAHACO.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thủy lợi thôn Trà Nhan, xã Phước Trà nhằm đảm bảo nguồn nước tưới chủ động để phục hóa khoảng 8ha đất lúa và hoa màu tại cánh đồng Nà Quy hiện đang bị hoang hóa, khôi phục sản xuất nông nghiệp; đồng thời kết hợp tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho 55 hộ dân khu tái định cư, giải quyết triệt để tình trạng thiếu nước vào mùa khô. Dự án đi vào hoạt động sẽ góp phần hoàn thiện hạ tầng thủy lợi thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, ổn định sinh kế, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Quy mô xây dựng và các thông số kỹ thuật chủ yếu: Xây mới hệ thống thủy lợi tại thôn Trà Nhan - xã Phước Trà với các nội dung như sau:

a) Đập đầu mối: Đập bằng bê tông cốt thép M300, đá 1x2, cao trình đỉnh đập + 69,12m; nạo vét đất bồi lấp lòng đập; dây dựng hố thu nước và đan đậy hố thu bằng BTCT đá 1x2 M300, cao trình hố thu nước +68,92m; lắp đặt mới ống thu nước bằng ống thép mạ kẽm nhúng nóng D273,1, dày 6,35mm, dài 3,0m; cao trình đặt ống lấy nước + 68,47m; lắp đặt ống xả cát bằng ống thép MKNN D273,1mm dày 6,35mm, cao trình ống xả cặn hố thu + 68,30m.

b) Tuyến ống

- Tuyến ống cấp nước số 1: Xây dựng mới đường ống dẫn nước từ đập dâng về đầu khu dân cư có chiều dài khoảng 1.429m sử dụng ống HDPE đường kính D200 dày 9,6mm chôn trong đất sâu trung bình 70cm, kết hợp ống thép mạ kẽm nhúng nóng D219,1 dày 5,16mm đi nổi được cố định bằng mố đỡ bằng BTCT đá 1x2 M300;

đoạn qua sông Trà Nô sử dụng ống HDPE D200 dày 9,6mm được lồng trong ống thép D273 dày 6,35mm được cố định bằng mố đỡ bằng BTCT đá 1x2 M30; toàn bộ tuyến ống nhựa HDPE chôn dưới đất được đánh dấu bằng cọc tiêu bê tông.

- Tuyến ống số 02: Xây dựng mới đường ống nối tiếp ống chính tại đầu khu dân cư về cánh đồng Nà Quy dọc theo đường giao thông hiện trạng bằng 01 tuyến ống có chiều dài khoảng 498 m sử dụng ống HDPE đường kính D180, dày 8,6 mm.

- Tuyến ống số 03: Xây dựng mới đường ống nối tiếp ống D180 tại đầu cánh đồng Nà Quy dọc theo đường bê tông về máng tràn hiện trạng cấp nước cho ruộng, chiều dài khoảng 76m sử dụng ống HDPE đường kính D90, dày 5,4 mm.

c) Công trình trên tuyến

Tuyến ống cấp nước thô: Xây dựng mới 12 hố van bằng BTXM đá 1x2 M200, dày 15cm; đan đậy bằng BTCT đá 1x2 M300; bố trí 06 khóa van D150 xả cặn, 03 van xả khí D50 và 01 van khóa D150 cấp nước thủy lợi, 01 van khóa D90 cấp nước sinh hoạt cho giai đoạn sau và 01 van khóa D90 cấp nước thủy lợi và các hạng mục phụ trợ, phụ kiện khác.

8. Diện tích sử dụng đất: khoảng 0,4 ha.

9. Loại, nhóm, cấp công trình: NN&PTNT, cấp IV, nhóm C.

10. Phương án giải phóng mặt bằng: Không

11. Tổng dự toán phê duyệt: 2.200.000.000 đồng (Hai tỷ hai trăm triệu đồng y). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.853.775.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	54.990.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	218.538.000 đồng;
- Chi phí khác:	23.462.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	49.235.000 đồng.

12. Nguồn vốn: Ngân sách xã.

13. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; các Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024, số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Chủ đầu tư (Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã) phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Hùng

donghtp-21/04/2026 16:14:50-donghtp-donghtp-donghtp